Bs Trình Trung Phong -

Trung tâm Ki□m soát và Phòng ng□a B□nh (CDC) báo cáo: “Nh□ng b□nh nhân đ□□c nh□p vi□n tr□ l□i ho□c đã ch□t sau khi đ□□c đi□u tr□ vì s□ d□ng thu□c lá đi□n t□ ho□c s□n ph□m c□a thu□c lá đi□n t□ ph□i h□p v□i t□n th□□ng ph□i (EVALI) có nhi□u kh□ năng đã già và m□c ít nh□t m□t b□nh mãn tính”.

Đ□ đ□i phó v□i nh□ng phát hi□n này, CDC đã ban hành h□□ng d□n t□m th□i khuy□n ngh□ xác nh□n s□ □n đ□nh y t□ c□a b□nh nhân trong 24 đ□n 48 gi□ tr□□c khi xu□t vi□n, theo dõi b□nh nhân ngo□i trú trong vòng 48 gi□ sau khi xu□t vi□n và theo dõi v□i bác sĩ v□ ph□i trong vòng 2 đ□n 4 tu□n sau khi xu□t vi□n.

Theo CDC, 2561 tr□□ng h□p EVALI và 55 tr□□ng h□p t□ vong đã đ□□c báo cáo k□ t□ ngày 2 tháng 1 năm 2020 và con s□ này ti□p t□c tăng.

Nh□ng phát hi□n này nh□n m□nh s□ c□n thi□t ph□i k□t h□p các bi□n pháp "có th□ gi□m thi□u r□i ro tái phát và t□ vong c□a b□nh nhân EVALI, đ□c bi□t là □ nh□ng b□nh nhân m□c b□nh mãn tính"

Christina A. Mikosz, MD và các đ□ng nghi□p c□a L□c l□□ng D□ch v□ Giám sát / D□ch t□ h□c v□ Ch□n th□□ng ph□i c□a CDC đã h□p tác v□i các s□ y t□ nhà n□□c đ□ phát tri□n m□t d□ch v□ báo cáo t□ nguy□n đ□ thu th□p d□ li□u "v□ các b□nh nhân EVALI đã nh□p vi□n ho□c đã ch□t."

S□ d□ng d□ li□u đ□□c báo cáo cho CDC vào ngày 10 tháng 12 năm 2019, h□ đã so sánh các đ□c đi□m lâm sàng c□a b□nh nhân EVALI đ□□c tái nh□p vi□n ho□c ch□t sau khi xu□t vi□n v□i nh□ng b□nh nhân m□c EVALI không tái nh□p vi□n cũng không ch□t sau khi xu□t vi□n (nhóm so sánh). Các phát hi□n đ□□c công b□ tr□c tuy□n vào ngày 2 tháng 1 trong Báo cáo hàng tu□n v□ t□ l□ m□c b□nh và t□ vong.

D□ li□u t□ 2409 tr□□ng h□p c□n nh□p vi□n đã đ□□c đánh giá, bao g□m 52 tr□□ng h□p t□ vong.

Các nhà nghiên c□u nh□n th□y r□ng trong s□ 1139 b□nh nhân xu□t vi□n tr□□c ngày 31 tháng 10 năm 2019, 31 (2,7%) đã đ□□c tái nh□p vi□n và b□y (13,5%) đã ch□t sau khi xu□t vi□n. Kho□ng th□i gian trung bình t□ khi xu□t vi□n đ□n khi tái nh□p vi□n và t□ khi xu□t vi□n đ□n khi ch□t l□n l□□t là 4 ngày và 3 ngày. Nhóm so sánh bao g□m 768 b□nh nhân m□c EVALI cũng đã đ□□c xu□t vi□n tr□□c ngày 31 tháng 10 năm 2019, nh□ng không đ□□c tái nh□p vi□n và không ch□t.

Mikosz và các đ□ng nghi□p đã phát hi□n ra r□ng 70,6% nh□ng ng□□i đ□□c tái nh□p vi□n và 83,3% nh□ng ng□□i ch□t có m□t ho□c nhi□u tình tr□ng mãn tính, so v□i 25,6% b□nh nhân trong nhóm so sánh. Các tình tr□ng mãn tính bao g□m b□nh tim, b□nh ph□i mãn tính (ví d□, b□nh ph□i t□c ngh□n m□n tính và ng□ng th□ khi ng□ do t□c ngh□n) và b□nh ti□u đ□□ng.

H□n n□a, nh□ng b□nh nhân t□ vong sau l□n khám đ□u tiên có nhi□u kh□ năng già h□n (tu□i trung bình, 54 tu□i). T□t c□ ph□i đ□t n□i khí qu□n và th□ máy trong chuy□n thăm b□nh vi□n ban đ□u c□a h□. Th□i gian nh□p vi□n ban đ□u và s□ d□ng corticosteroid ho□c kháng sinh t□□ng t□ nhau cho c□ ba nhóm.

Do h□u h□t các tr□□ng h□p tái nh□p vi□n x□y ra trong vòng 2 đ□n 4 ngày sau khi xu□t vi□n ban đ□u, các tác gi□ đ□ ngh□ "đ□m b□o s□ □n đ□nh lâm sàng tr□□c khi xu□t vi□n cũng nh□ theo dõi sau khi xu□t vi□n m□t cách t□i □u trong vòng 48 gi□ có th□ gi□m thi□u nguy c□ tái nh□p vi□n và t□ vong, đ□c bi□t là □ nh□ng b□nh nhân m□c b□nh mãn tính. "

Nh□ng phát hi□n nh□c nh□ h□□ng d□n m□i

Đ□ đáp □ng v□i phát hi□n c□a Mikosz và các đ□ng nghi□p, CDC, v□i s□ t□ v□n c□a Nhóm nghiên c□u lâm sàng ph□n □ng ch□n th□□ng ph□i, đã cung c□p h□□ng d□n t□m th□i c□p nh□t cho vi□c qu□n lý b□nh nhân m□c EVALI. Nh□ng khuy□n ngh□ m□i này bao g□m:

• Xác nh□n các d□u hi□u sinh t□n □n đ□nh trong ít nh□t 24 đ□n 48 gi□ tr□□c khi xu□t vi□n;

• Theo dõi trong vòng 48 gi□ sau khi xu□t vi□n (khuy□n ngh□ tr□□c đó là trong vòng 2 tu□n sau khi xu□t vi□n);

• T□p trung qu□n lý các b□nh đi kèm và ph□i h□p chăm sóc đ□c bi□t sau ph□u thu□t.

L□□c d□ch t□: Characteristics of Patients Experiencing Rehospitalization or Death After Hospital Discharge in a Nationwide Outbreak of E-cigarette, or Vaping, Product Use–Associated Lung Injury — United States, 2019 - Weekly / January 3, 2020 / 68(5152);1183-1188